

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH THẠNH
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2017/HNGĐ-ST

Ngày: 14/7/2017.

“V/v: Xin ly hôn”

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH THẠNH, TỈNH BÌNH ĐỊNH**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Thanh Duân.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Trần Thị Ánh Chung;

2. Ông Đinh Kho.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Đức Thắng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Ông Đinh Văn Biểu – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 7 năm 2017, tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 32/2017/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 02 năm 2017 về việc: “*Xin ly hôn*”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 06 tháng 6 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 05/2017/QĐST-HNGĐ ngày 23 tháng 6 năm 2017, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Lê Thị D – Sinh năm: 1996;

Địa chỉ: Thôn M, xã VH, huyện VT, Bình Định – Có mặt.

2. Bị đơn: Đặng Quốc H – Sinh năm: 1993;

Địa chỉ: Thôn M, xã VH, huyện VT, tỉnh Bình Định – Vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong Đơn khởi kiện ngày 24/01/2017, Biên bản lấy lời khai ngày 13/02/2017 và tại phiên tòa ngày hôm nay, nguyên đơn chị Lê Thị D trình bày:

Về hôn nhân: Tôi với anh Đặng Quốc H tự tìm hiểu nhau, được sự đồng ý của cha mẹ và dòng họ hai bên gia đình, tôi với anh H đăng ký kết hôn vào ngày 18/4/2014 tại UBND thị trấn P, huyện TS, tỉnh Bình Định. Sau khi kết hôn vợ chồng chuyển về sống phía gia đình tôi tại thôn M, xã VH hạnh phúc được một năm, thì phát sinh nhiều mâu thuẫn. Anh H mắng chửi, đánh đập tôi thường xuyên. Từ đó, xét thấy đời sống vợ chồng ngày càng mâu thuẫn thật sự trầm trọng không thể nào hàn gắn lại tình cảm được, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên tôi yêu cầu Tòa án giải quyết cho tôi được ly hôn chồng là anh Đặng Quốc H.

Về con chung, tài sản chung, khoản nợ chung: Không có con chung, không tranh chấp về tài sản chung và khoản nợ chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Phía bị đơn anh Đặng Quốc H – Vắng mặt nên không có ý kiến trình bày:

Tại phiên tòa hôm nay: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thạnh tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến và đề nghị: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lê Thị D, chị D được ly hôn với chồng anh Đặng Quốc H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[01] *Về thủ tục tố tụng:* Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thạnh nhiều lần triệu tập, thông báo, tổng đạt các văn bản tố tụng hợp lệ để anh H tham gia tố tụng với tư cách là bị đơn trong vụ án. Nhưng anh H không đến Tòa án lần nào, anh H cố tình trốn tránh, vắng mặt, không đến Tòa làm việc thể hiện ý chí không hợp tác, không chấp hành đúng quy định pháp luật nên Tòa phải niêm yết ở địa phương và Tòa án nhiều lần. Vậy anh H đã tự từ bỏ một số quyền, nghĩa vụ hợp pháp của mình theo quy định tại Điều 70, 72 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 nên Tòa xét xử vắng mặt bị đơn anh H.

[02] *Về nội dung:*

- *Về hôn nhân:* Căn cứ lời khai của chị D và các tài liệu, chứng cứ kèm theo có đủ cơ sở để xác định: Chị D và anh H tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 18/4/2014. Đây là hôn nhân hợp pháp. Sau khi cưới, anh chị sống hạnh phúc được một năm, thì phát sinh mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng. Hiện nay mỗi người sống mỗi nơi khác nhau. Nguyên nhân chính dẫn đến việc chị D xin ly hôn là do anh H thường xuyên mắng, đánh đập chị D. Từ đó, dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Trong vụ án này, Tòa án đã kiên trì tổng đạt, niêm yết văn bản tố tụng để anh H đến Tòa làm việc nhưng anh H cố tình trốn tránh, bỏ mặc cho chị D làm đơn xin ly hôn. Như vậy, có cơ sở để Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị D là phù hợp với Điều 51, Khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

- *Về con chung, tài sản chung, khoản nợ chung liên quan:* Theo trình bày của chị D và thể hiện trong hồ sơ vụ án vợ chồng chị không có con chung, không tranh chấp tài sản chung và khoản nợ chung, nên Tòa không xem xét.

- *Về án phí:* Chị Lê Thị D phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Xét các đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thạnh là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng: Điều 70, 72; Khoản 4 Điều 147; Điểm b Khoản 2 Điều 227, Khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 51, Khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016 UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*** Tuyên xử:**

- *Về hôn nhân*: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lê Thị D. Chị D được ly hôn với chồng anh Đặng Quốc H.
- *Về con chung*: Không có con chung, nên Tòa không xét.
- *Về tài sản chung và khoản nợ chung* : Không yêu cầu, Tòa không xét.
- *Về án phí*: Chị Lê Thị D phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng nghìn đồng*) sung công quỹ Nhà nước. Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí, mà chị D đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 03546 ngày 09 tháng 02 năm 2017.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, riêng bị đơn anh Đặng Quốc H vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc niêm yết công khai, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND huyện Vĩnh Thạnh;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Thạnh;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, VT-TA.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phan Thanh Duân